

An Nhơn, ngày 25 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 230/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Phùng Ngọc D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 216 Tầng 3 chung cư 247-249 T, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Trần V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà B, đường Q, phường B, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Ngọc D và anh Nguyễn Trần V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung: Giao cháu Nguyễn Phùng Hà M, sinh ngày 01.10.2013 cho anh Nguyễn Trần V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị D do anh V không yêu cầu.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, anh Nguyễn Trần V có quyền yêu cầu Tòa giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con

2.2/ Về quan hệ tài sản chung: Chị Phùng Ngọc D và anh Nguyễn Trần V thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phùng Ngọc D tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí, chị được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002834 ngày 03.7.2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn. Còn hoàn trả cho chị D 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THA TX. An Nhơn;
- UBND xã (phường);
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

Thẩm phán

Thái Văn Hà

